TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẦM DƠI - TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 4 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Châu Trung Trực
Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Văn K, sinh năm 1981 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp HN, xã BBĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau

-*Bị đơn:* Chị Quách Tú T, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp TT, xã TD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 01/3/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Huỳnh Văn K trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Anh Huỳnh Văn K và chị Quách Tú T sống chung như vợ chồng tại khóm 4, thị trấn ĐD, huyện ĐD vào đầu năm 2006, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, gia đình hai bên đã nhiều lần hàn gắng nhưng không thành. Anh K và chị T đã ly thân nhau từ tháng 8/2007 cho đến nay, hiện nay mỗi người đã có cuộc sống riêng. Nay anh K yêu cầu ly hôn chị T.

- *Về con chung:* Có một người con chung tên Huỳnh Khải N (nam), sinh ngày 17/02/2007 hiện đang do anh K nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh K yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Anh K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại đơn xin từ chối tham gia tố tụng ngày 28/3/2018 bị đơn chị Quách Tú T trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị T đồng ý ly hôn anh K.

- Về con chung: Thông tin về con chung như anh K nêu là đúng, chị T đồng ý giao con cho anh K nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

- Về ài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt các văn bản tố tụng cho chị Quách Tú T đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự chị T có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Quách Tú T.

[2] Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn K và chị Quách Tú T tự nguyện chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Anh K xin ly hôn được chị T đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định *"Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng..."*. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh K và chị T không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có một người con chung tên Huỳnh Khải N (nam), sinh ngày 17/02/2007 hiện đang do anh K nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh K yêu cầu được nuôi con, chị T đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại con chung của anh chị đã được anh K nuôi dưỡng ổn định và phát triển bình thường. Tại *"Biên bản V/v ghi ý kiến của con chung"* ngày 28/3/2018 cháu Khải N có nguyện vọng xin được ở với cha là Huỳnh Văn K là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh K giao cháu Khải N cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng: Anh K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Anh Kiếm và chị Trinh xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Kiếm phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 53, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa anh Huỳnh Văn K và chị Quách Tú T là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Huỳnh Khải N (nam), sinh ngày 17/02/2007 cho anh Huỳnh Văn K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Chị Quách Tú T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Huỳnh Văn K phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ngày 01 tháng 3 năm 2018 đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009598 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, được chuyển thu.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung